

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH ĐỒNG NAI**

Số: 135A/QĐ-UBND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Đồng Nai, ngày 14 tháng 01 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ để thực hiện thu hồi đất
khu đất 213.178,8m² tại phường Bảo Vinh, thành phố Long Khánh**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương được Quốc hội thông qua ngày 19/06/2015;

Căn cứ Luật Đất đai được Quốc hội thông qua ngày 29/11/2013;

Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 47/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất;

Căn cứ Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ sửa đổi bổ sung một số Nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai;

Xét đề nghị của Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 05/TTr-STNMT ngày 02/01/2019,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ để thực hiện thu hồi đất khu đất 213.178,8m² tại phường Bảo Vinh, thành phố Long Khánh với các nội dung cụ thể sau:

1. Tổng số trường hợp phê duyệt bồi thường, hỗ trợ: 01 trường hợp (Công ty TNHH MTV Tổng Công ty Cao su Đồng Nai quản lý, sử dụng).

2. Tổng diện tích đất bị thu hồi: 146.526,6 m² do Công ty TNHH MTV Tổng Công ty cao su Đồng Nai đang quản lý, sử dụng, gồm 143.625,7m² đất trồng cao su và 2.873,9 m² đất giao thông (đường lô cao su), không bồi thường hỗ trợ về đất.

3. Tổng giá trị phương án bồi thường, hỗ trợ (đơn giá theo quy định tại Quyết định số 47/QĐ-UBND ngày 09/12/2015 của UBND tỉnh Đồng Nai) là: **11.698.118.268 đồng** (Mười một tỷ, sáu trăm chín mươi tám triệu, một trăm mười tám nghìn, hai trăm sáu mươi tám đồng).

Trong đó:

- Bồi thường hỗ trợ cây trồng:	11.456.743.400 đồng
- Bồi thường tài sản, vật kiến trúc:	0 đồng
- Thuởng di dời:	12.000.000 đồng
- Kinh phí thực hiện công tác bồi thường (2%):	229.374.868 đồng
+ Phòng TN & MT thành phố Long Khánh (0,2%)	22.937.487 đồng
+ Sở TN & MT (0,2%)	22.937.487 đồng
+ TTPTQĐ tỉnh (1,6%)	183.499.894 đồng

(Bảng tổng hợp kèm theo).

Điều 2. Căn cứ vào các nội dung được phê duyệt tại Điều 1 Quyết định này, các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thực hiện các công việc sau:

1. Chủ đầu tư có trách nhiệm chuyển kinh phí bồi thường, hỗ trợ và kinh phí tổ chức thực hiện bồi thường cho Trung tâm Phát triển quỹ đất tỉnh; Phòng Tài nguyên và Môi trường thành phố Long Khánh; Sở Tài nguyên và Môi trường.

2. Ủy ban nhân dân thành phố Long Khánh chỉ đạo Hội đồng Bồi thường dự án và các đơn vị có liên quan căn cứ Điều 1 nêu trên, tổ chức chi trả tiền bồi thường, hỗ trợ cho Công ty TNHH MTV Tổng Công ty cao su Đồng Nai và thực hiện các bước tiếp theo theo quy định.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 4. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường, Chủ tịch UBND thành phố Long Khánh, Giám đốc Trung tâm Phát triển quỹ đất tỉnh, Chủ tịch Hội đồng Bồi thường dự án, Trưởng các Phòng: Tài nguyên và Môi trường, Tài chính - Kế hoạch, Chủ tịch UBND phường Bảo Vinh, Thủ trưởng các đơn vị và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Chánh, Phó văn phòng UBND tỉnh;
- Lưu VT, KTNS.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Quốc Hùng

BẢNG TỔNG HỢP THÔNG TIN VỀ BÒI THƯỜNG, HỖ TRỢ
Thuộc Dự án: Khu đất 213.178,8m² tại phường Bảo Vinh, thành phố Long Khánh

(Kèm theo Quyết định số 155/QĐ-UBND ngày 14 tháng 01 năm 2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai)

ĐVT: Đồng

ST T	Họ và tên	Diện tích đất thu hồi (m ²)	Diện tích đất bồi thường (m ²)					Giá trị bồi thường, hỗ trợ về đất	Giá trị bồi thường, hỗ trợ về đất	Giá trị bồi thường, hỗ trợ nhà ở, vật kiến trúc	Giá trị bồi thường, hỗ trợ cây trồng	Giá trị bồi thường, hỗ trợ vật nuôi	Giá trị bồi thường, hỗ trợ tài sản khác	Giá trị về các chính sách hỗ trợ	Tổng giá trị bồi thường, hỗ trợ và thường di dời	Ghi chú
			Nông nghiệp	Đất lúa	Phi NN	Đất ở	Đất chưa sử dụng									
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17
1	Công ty TNHH MTV Tổng công ty cao su Đồng Nai	207.266,3							0		11.456.743.400			12.000.000	11.468.743.400	
2	Công ty TNHH MTV Tổng công ty cao su Đồng Nai (Đất giao thông trong khu cao su)	5.912,5							0							
Tổng cộng		213.178,8							0		11.456.743.400			12.000.000	11.468.743.400	
Kính phí thực hiện công tác bồi thường, hỗ trợ 2%, trong đó:																
- Kinh phí thẩm định cho phòng TNV																
- Kinh phí cho Sở TN & MT (0,2%)																
- Kinh phí cho TTPTQĐ (1,6%)																
Tổng giá trị phương án bồi thường, hỗ trợ:																
																11.698.118.268

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Quốc Hùng